TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 16-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Mến

Ông Triệu Văn Giản

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 340/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H, sinh năm 1968 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 04/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thanh M và bà: Nguyễn Thị T; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25-11-2010 Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình xét xử 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 06-10-2018, chuyển tạm giam ngày 12-10-2018; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Vũ Mạnh T, sinh năm 1995; nơi cư trú: I tập thể V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đây H đã sửa chữa nhà cho anh T, trong khoảng thời gian sửa chữa nhà, H nắm rõ mọi vị trí để đồ đạc, lối ra vào và thời gian sinh hoạt của nhà anh T và biết anh T có để chìa khóa két sắt trong phòng ngủ tầng hai. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 05-10-2018, H một mình điều khiển xe máy từ nhà đến nhà anh T, thấy cửa khóa ngoài, biết lúc này anh T đi làm, H để xe để bên cạnh quán tạp hóa đối diện rồi cầm chiếc túi đựng đồ nghề xây dựng mang sẵn đi đến ngõ phía sau nhà anh T. H lấy một chiếc thang tre treo ngang trên tường nhà dân gần đó, dựng thang tre trèo lên mái nhà dân bên cạnh rồi trèo sang mái tầng hai của nhà anh T. Do mái nhà được lợp bằng những tấm lợp xi măng không được gắn cố định nên H kéo một tấm lợp lệch sang một bên tạo khe hở rồi đu người đột nhập vào nhà. H lên phòng ngủ tầng hai nhà anh T lấy chiếc chìa khóa két rồi cầm chìa khóa mở được chiếc két sắt để ở tầng một. Bên trong két anh T có để một chiếc hộp bằng kim loại, trong hộp có để số tiền 190.000.000 đồng gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng được buộc thành từng cọc bằng dây chun, mỗi cọc là 10.000.000 đồng; 15 chiếc nhẫn vàng tròn (trong đó có 02 chiếc nhẫn mặt có gắn đá). H bỏ toàn bộ tài sản này cho vào trong chiếc túi xách đựng đồ nghề mang theo rồi để chiếc hộp vào vị trí cũ và khóa két sắt lại. H không nhớ sau đó đã để chiếc chìa khóa két sắt ở đâu, rồi đi ra cửa phía sau nhà anh T, thấy cửa chỉ chốt đóng, H mở chốt cửa sau rồi tẩu thoát ra ngoài lấy xe máy đi về nhà. Số tài sản trộm cắp được, H lấy số tiền 70.000.000 đồng đưa cho chị Nguyễn Thị T là em vợ của H với mục đích nhờ chị T trả nợ ngân hàng giúp. Do chưa đến hạn trả nợ nên chị T đã mượn H số tiền này để làm ăn. H chi tiêu cá nhân hết số tiền 17.000.000 đồng. Còn lại số tiền 103.000.00 đồng và 15 chiếc nhẫn vàng, H cất giấu ở tủ quần áo nhà mình.

Nhận được đơn trình báo của anh Vũ Mạnh T, ngày 06/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập đối với Trần Văn H. Tại Cơ quan điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên và giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra 15 chiếc nhẫn vàng và số tiền 103.000.000 đồng.

Ngày 08/10/2018 chị Nguyễn Thị T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định số tiền 70.000.000 đồng.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định đã kết luận: 15 chiếc nhẫn vàng gồm: 02 chiếc nhẫn vàng 9999, mỗi chiếc 01 chỉ; 11 chiếc nhẫn vàng 9999, mỗi chiếc 02 chỉ; 01 chiếc nhẫn mặt hình bầu dục có gắn đá màu vàng có trọng lượng 3 chỉ (không kể đá); 01 chiếc nhẫn mặt gắn đá màu đen có trọng lượng 1,48 chỉ (kể cả đá có tổng giá trị là: 94.000.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại toàn bộ số tài sản bao gồm: 15 chiếc nhẫn vàng và số tiền 173.000.000 đồng cho anh Vũ Mạnh T. Chị T đã bồi thường thay bị cáo cho anh T số tiền 17.000.000 đồng mà bị cáo đã chi tiêu hết. Anh T đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có ý kiến gì khác.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 25-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Trần Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định

tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, bị cáo Trần Văn H khai: Bị cáo có quen biết với anh T, đã được anh T nhờ sửa chữa nhà nên biết thời gian sinh hoạt của anh T, vị trí có thể đột nhập vào nhà, vị trí để đồ đạc, chìa khóa két sắt. Vào ngày 05-10-2018, lợi dụng lúc anh T vắng nhà, bị cáo đã bắc thang trèo tường lên mái tầng hai, kéo lệch tấm lợp xi măng ở giếng trời để đu người vào trong nhà anh T. Bị cáo lấy chìa khóa két mở két sắt lấy số tiền 190.000.000 đồng và 15 chiếc nhẫn vàng của anh T đem về nhà cất giấu. Số tiền chiếm đoạt được, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết 17.000.000 đồng, gửi chị Chị T là em vợ 70.000.000 đồng để trả Ngân hàng. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp tài sản cất giấu tại nhà, phần còn lại đã nhờ gia đình bồi thường cho anh T.

Bị hại là anh Vũ Mạnh T khai: Anh đã nhiều lần thuê bị cáo Trần Văn H sửa chữa nhà cửa. Thời điểm xảy ra việc mất trộm thì H cũng đang sửa nhà cho anh nhưng chưa xong phần làm khung kim loại bảo vệ ở giếng trời, vì vậy bị cáo đã đột nhập vào nhà anh qua phần mái lợp bằng tấm lợp xi măng. Do anh không cài đặt mật khẩu, bị cáo đã lấy chìa khóa két sắt anh để trong tủ, mở khóa két sắt lấy đi số tiền 190.000.000 đồng và 15 chiếc nhẫn vàng. Anh đã được Cơ quan điều tra trả lại toàn bộ tài sản bị mất, anh không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vấn đề bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05-10-2018, bị cáo đã đột nhập vào nhà anh Vũ Mạnh T mở két sắt, lén lút chiếm đoạt của anh T số tiền 190.000.000 đồng và 15 chiếc nhẫn vàng các loại. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định đã kết luận: 15 chiếc nhẫn vàng có tổng giá trị là: 94.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 284.000.000 đồng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự mình và tác động gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt và thấp hơn mức hình phạt do Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại là anh Vũ Mạnh T đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Đối với chị Chị T đã sử dụng số tiền 70.000.000 đồng của bị cáo H nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định không đề cập xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06-10-2018.

2. Án phí: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn H, bị hại là anh Vũ Mạnh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diện